TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **42**/2025/QĐST-HN&GĐ	Yên Thành, ngày 20 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **55**/2025/TLST - HNGĐ, Ngày 07 tháng 02 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: anh Phạm Trung S – sinh năm 1992.

Địa chỉ cư trú: xóm Bắc Sơn, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: chị Trần Thị S – sinh năm 1999.

Địa chỉ cư trú: xóm Rú Đất, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ khoản 2 điều 39, điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các điều 54, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Trung S và chị Trần Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Trung S và chị Trần Thị S.

- Về con chung: Giao con chung là Phạm Đăng Khoa – sinh ngày 10/6/2023 cho chị Trần Thị S trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự chưa yêu cầu.

Anh Phạm Trung S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận anh Phạm Trung S chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn. Án phí của anh S được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà anh S đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Yên Thành theo biên lai số 0006453 ngày 07/02/2025. Hoàn trả lại cho anh S số dư tạm ứng án phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Giang

Nơi nhận:
- *VKS cùng cấp.*
- *Các đương sự.*
- *Chi cục THA Dân sự.*
- *UBND Xã*
- *Lưu HS*